

Hà Nội, ngày tháng 04 năm 2023

DỰ THẢO

QUY CHẾ BẦU CỬ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT NGÂN HÀNG TMCP VIỆT Á TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

- Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 16/6/2010 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các tổ chức tín dụng 2017 ngày 20/11/2017;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2021 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 Hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định 155/2020/NĐ-CP hướng dẫn Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư 22/2018/TT-NHNN ngày 31/12/2018 hướng dẫn về thủ tục, hồ sơ chấp thuận danh sách dự kiến nhân sự của ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng phi ngân hàng và chi nhánh ngân hàng nước ngoài;
- Căn cứ Thông tư 13/2019/TT-NHNN ngày 13/11/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 22/2018/TT-NHNN của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Ngân hàng TMCP Việt Á (VAB);
- Căn cứ Công văn số..... của Ngân hàng Nhà nước về việc chấp thuận nhân sự dự kiến bầu thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát của VAB nhiệm kỳ 2023-2028;

Công tác bầu cử thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT), thành viên Ban Kiểm soát (BKS) của Ngân hàng TMCP Việt Á nhiệm kỳ 2023 – 2028 tại Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2023 được tiến hành theo những quy định sau đây:

I. Bầu thành viên Hội đồng Quản trị

1. Số lượng thành viên HĐQT

Số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028 là 06 (sáu) thành viên, trong đó có 01 (một) thành viên độc lập.

2. Nhiệm kỳ của HĐQT

Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT là 05 (năm) năm. Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT theo nhiệm kỳ của HĐQT và có thể được bầu lại với số lần không hạn chế.

II. Bầu thành viên Ban Kiểm soát

1. Số lượng thành viên BKS

Số lượng thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028 là 03 (ba) thành viên. Số thành viên BKS chuyên trách không ít hơn $\frac{1}{2}$ (một phần hai) tổng số thành viên. Thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách phải cư trú tại Việt Nam trong thời gian đương nhiệm.

2. Nhiệm kỳ của BKS

Nhiệm kỳ của thành viên BKS là 05 (năm) năm. Nhiệm kỳ của thành viên BKS theo nhiệm kỳ của BKS và có thể được bầu lại với số lần không hạn chế.

III. Quy định chung

1. Nguyên tắc bầu cử và Đối tượng thực hiện bầu cử

1.1. Nguyên tắc bầu cử

- Bầu cử đúng pháp luật, đúng Điều lệ và phù hợp với Quy chế này nhằm đảm bảo dân chủ và quyền hợp pháp của tất cả các cổ đông;
- Bầu cử công khai bằng hình thức bỏ phiếu kín.

1.2. Đối tượng được quyền bầu cử

Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo Danh sách cổ đông Ngân hàng TMCP Việt Á chốt vào ngày 28/3/2023) và những người đại diện theo ủy quyền hợp pháp của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết có dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên diễn ra vào ngày 28/4/2023.

2. Tiêu chuẩn thành viên HĐQT, thành viên BKS

- Các tiêu chuẩn, điều kiện để tham gia thành viên HĐQT, thành viên BKS Ngân hàng TMCP Việt Á được thực hiện theo quy định tại Luật các Tổ chức tín dụng hiện hành, Điều lệ Ngân hàng TMCP Việt Á và các quy định pháp luật liên quan;
- Các tiêu chuẩn, điều kiện nêu trên đã được thông báo tới Quý cổ đông theo Thông báo số 15/2023/TB-HĐQT ngày 03/02/2023.

3. Phương thức bầu cử

3.1. Nhận phiếu bầu cử

Mỗi cổ đông khi làm thủ tục đăng ký dự họp ĐHĐCĐ sẽ được nhận 01 (một) Phiếu bầu cử thành viên HĐQT, 01 (một) Phiếu bầu cử thành viên BKS. Cổ đông khi được nhận Phiếu bầu cử phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên Phiếu bầu cử, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban Thẩm tra tư cách cổ đông để được cấp lại phiếu chính xác.

3.2. Phiếu bầu cử

- Phiếu bầu cử thành viên HĐQT hoặc BKS được in sẵn tên người ứng cử hoặc được đề cử theo thứ tự ABC có đóng dấu treo Ngân hàng TMCP Việt Á bên

góc trái của Phiếu bầu.

- Phiếu bầu cử có in: mã số cổ đông, tên cổ đông, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông, tổng số phiếu được bầu (bằng với số lượng cổ phần sở hữu nhân với số lượng thành viên HĐQT/BKS cần bầu); Danh sách ứng cử viên làm thành viên HĐQT, thành viên BKS và vùng thông tin để cổ đông điền số phiếu đồng ý bầu cho các thành viên HĐQT/BKS; Ghi chú hướng dẫn cách ghi trên phiếu bầu.
- Mẫu Phiếu bầu cử đính kèm Quy chế này.

3.3. Phương thức bầu cử thành viên HĐQT, thành viên BKS

- Việc biểu quyết bầu cử thành viên HĐQT hoặc thành viên BKS được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu được bầu tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết nhân (x) với số thành viên được bầu của HĐQT hoặc BKS;
- Cổ đông có thể dồn toàn bộ số phiếu được bầu của mình để bầu cho 01 (một) ứng cử viên hoặc chia số phiếu bầu cho các ứng cử viên được lựa chọn với điều kiện tổng của các số phiếu bầu cho các ứng cử viên của một cổ đông cộng lại bằng hoặc nhỏ hơn tổng số phiếu bầu mà cổ đông có được ghi trên Phiếu bầu cử.

Ví dụ: cổ đông sở hữu 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết tại VAB, sẽ bỏ phiếu bầu cho 06 thành viên HĐQT và 03 thành viên BKS:

- Cổ đông sẽ có: $1.000 (CP) \times 6 (TV. HĐQT được bầu) = 6.000$ phiếu bầu TV. HĐQT (VAB đã ghi sẵn số cổ phần sở hữu của cổ đông nhân với số thành viên HĐQT được bầu); Tương tự Cổ đông sẽ có: $1.000 (CP) \times 3 (TV.BKS được bầu) = 3.000$ phiếu bầu TV.BKS
- Theo nguyên tắc bầu dồn phiếu, Cổ đông có thể dồn hết 6.000 phiếu bầu trên cho 01 ứng viên thành viên HĐQT hoặc chia 6.000 phiếu bầu cho các ứng viên thành viên HĐQT, sao cho tổng phiếu bầu của cả 6 ứng viên thành viên HĐQT bằng hoặc nhỏ hơn 6.000; Tương tự Cổ đông có thể dồn hết 3.000 phiếu bầu trên cho 01 ứng viên thành viên BKS hoặc chia 3.000 phiếu bầu cho các ứng viên thành viên BKS, sao cho tổng phiếu bầu của cả 3 ứng viên thành viên BKS bằng hoặc nhỏ hơn 3.000.

3.4. Cách thức bầu cử

Cổ đông lựa chọn thành viên HĐQT trong Danh sách ứng cử viên làm thành viên HĐQT, thành viên BKS trong Danh sách ứng cử làm thành viên BKS (danh sách đã được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận) theo cách thức sau:

- a) Trường hợp cổ đông bầu cho ứng cử viên:

- Cổ đông tự điền “Số phiếu bầu” cho ứng cử viên đó trên Phiếu bầu cử. “Tổng số phiếu bầu” của cổ đông cho các ứng cử viên không được lớn “Tổng số phiếu được quyền bầu” của cổ đông.
 - “Số phiếu bầu” phải được ghi bằng số nguyên dương. Cổ đông không ghi phiếu biểu quyết của mình dưới dạng tỷ lệ % (phần trăm).
 - Cổ đông được quyền dồn hết phiếu bầu cho 01 ứng cử viên bằng cách gạch bỏ tên các ứng cử viên còn lại mà mình không đồng ý bầu. Khi đó, cổ đông ghi “Số phiếu bầu” hoặc không ghi “Số phiếu bầu” vào ô của tên ứng cử viên không được gạch bỏ thì vẫn được xem là cổ đông đã **dồn hết phiếu bầu** của mình cho ứng cử viên này (ứng cử viên được lựa chọn).
- b) Trường hợp cổ đông không bầu cho ứng cử viên:
- Điền số 0 vào ô “Số phiếu bầu” của ứng cử viên đó **hoặc** gạch bỏ tên ứng cử viên mà mình không đồng ý bầu.
 - Trong mọi trường hợp tên ứng cử viên bị gạch bỏ nhưng vừa có thông tin số phiếu bầu thì đều xem là cổ đông không bầu cho ứng cử viên này.
- c) Trường hợp cổ đông ghi sai hoặc muốn sửa đổi số tại ô “Số phiếu bầu” cho các ứng cử viên, cổ đông gạch đường thẳng ngang lên con số đã ghi sai, ký tên vào bên cạnh chỗ gạch bỏ và ghi lại số phiếu bầu mới; không được tẩy xóa, sửa chữa trên số phiếu bầu đã ghi sai.
- d) Sau khi hoàn tất việc ghi số phiếu bầu cho các ứng cử viên trên Phiếu bầu cử theo đúng quy định, cổ đông thực hiện bỏ Phiếu bầu cử vào thùng phiếu. Việc bỏ phiếu bầu cử kết thúc khi tất cả các cổ đông có mặt đã bỏ xong Phiếu bầu cử vào thùng phiếu và Ban Bầu cử, Kiểm phiếu tiếp nhận các thùng phiếu để tiến hành kiểm phiếu.
- e) Trường hợp cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến dự họp sau khi việc bỏ phiếu bầu cử đã kết thúc thì vẫn được đăng ký và thực hiện biểu quyết với những vấn đề phát sinh sau nhưng không được phép tham gia bỏ Phiếu bầu cử. Trong trường hợp này hiệu lực của những biểu quyết mà ĐHĐCĐ đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng bởi những quyết định của các cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến dự họp trễ này.

3.5. Phiếu bầu hợp lệ

Phiếu bầu cử chỉ xem là hợp lệ khi đáp ứng các tiêu chuẩn như sau:

- Là các Phiếu bầu theo mẫu in sẵn do Ngân hàng TMCP Việt Á ban hành, có đóng dấu treo của Ngân hàng TMCP Việt Á.
- Phiếu bầu cho ứng cử viên có tên trong danh sách và trong phạm vi số lượng thành viên cần bầu đã được ĐHĐCĐ thông qua.
- Phiếu bầu không được tẩy xóa, sửa chữa, gạch bỏ (trừ trường hợp gạch tên

ứng cử viên mà cổ đông không chọn và sửa số phiếu bầu theo Điểm b, c Mục 3.4) và phải còn nguyên vẹn.

- Phiếu bầu cử có “Tổng cộng phiếu bầu” cho các ứng cử viên mà cổ đông lựa chọn ghi trên Phiếu bầu cử không được lớn hơn “Tổng số phiếu được quyền bầu” của cổ đông;
- Phiếu bầu không được viết thêm tên người ngoài danh sách ứng cử viên làm thành viên HĐQT hoặc thành viên BKS được ĐHĐCĐ thông qua.
- Phiếu bầu không được viết thêm bất kỳ thông tin nào khác ngoài việc điền con số vào ô “Số phiếu bầu” hoặc ký tên vào bên cạnh chỗ gạch bỏ theo Điểm c Mục 3.4
- Phiếu bầu có ký tên và ghi rõ họ tên cổ đông hoặc người được ủy quyền của cổ đông.
- Phiếu bầu có nội dung chọn lựa thành viên HĐQT, thành viên BKS được thể hiện đúng theo nội dung hướng dẫn tại mục 3.4 nêu trên.

3.6. Phiếu bầu không hợp lệ:

Là những phiếu bầu không đáp ứng được một trong các tiêu chuẩn của Phiếu bầu hợp lệ quy định tại mục 3.5 nêu trên.

4. Nguyên tắc bỏ phiếu, kiểm phiếu

- Ban Bầu cử, Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra Thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông.
- Việc bỏ Phiếu bắt đầu từ khi có thông báo của Trưởng Ban Bầu cử, Kiểm phiếu và kết thúc khi không còn cổ đông nào bỏ Phiếu bầu vào Thùng phiếu.
- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc.
- Ban Bầu cử, Kiểm phiếu không được gạch xóa, sửa chữa trên Phiếu bầu của cổ đông.
- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban Bầu cử, Kiểm phiếu công bố trước ĐHĐCĐ.

5. Điều kiện trúng cử

- Các ứng cử viên trúng cử là các ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất tính từ trên xuống cho đến khi đủ số lượng theo quy định tại Quy chế này.
- Trường hợp có nhiều ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau và số lượng trúng cử vượt quá số lượng cần bầu thì tiến hành bầu lần thứ hai đối với những ứng cử viên này để lựa chọn. Việc bầu lại cũng theo nguyên tắc bầu dồn phiếu, nếu bầu lần thứ hai vẫn bằng nhau thì việc có tiếp tục bầu cử nữa hay không do ĐHĐCĐ quyết định.

6. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu

- Sau khi kiểm phiếu, Ban Bầu cử, Kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu. Nội dung của Biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ quyền biểu quyết của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với số quyền biểu quyết của cổ đông tham gia dự họp (theo phương thức bầu dồn phiếu), số và tỷ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ, phiếu trống, số và tỷ lệ phiếu bầu cho từng ứng cử viên vào HĐQT, BKS.
- Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

7. Nhiệm vụ của Ban Bầu cử, Kiểm Phiếu

Ban Bầu cử, Kiểm phiếu là bộ phận giúp việc của ĐHĐCĐ, thành phần Ban Bầu cử, Kiểm phiếu do Đoàn Chủ tịch đề cử và được ĐHĐCĐ thông qua. Ban Bầu cử, Kiểm phiếu có nhiệm vụ:

- Trình ĐHĐCĐ thông qua Quy chế Bầu cử.
- Hướng dẫn việc biểu quyết, bầu cử, bỏ phiếu, kiểm tra, niêm phong thùng phiếu.
- Thực hiện kiểm tra số Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu cử phát ra/thu về và kiểm Phiếu.
- Lập, ký biên bản kiểm phiếu và Báo cáo kết quả kiểm phiếu, kết quả bầu cử trước Đại hội.

8. Khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu

Sẽ do Chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2023.

9. Điều hành thi hành

- Chủ tọa tại Đại hội chủ trì toàn bộ công tác bầu cử thành viên HĐQT, thành viên BKS, có trách nhiệm giới thiệu danh sách đề cử và ứng cử, giám sát việc bỏ phiếu, kiểm phiếu và giải quyết các khiếu nại về bầu cử (nếu có);
- Quy chế bầu cử này được trình bày trước ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 của Ngân hàng TMCP Việt Á và thông qua khi được sự chấp thuận của cổ đông hoặc đại diện cổ đông có quyền biểu quyết tham dự Đại hội với tỷ lệ theo quy định tại Điều lệ.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA